TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HSST
Ngày 24/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiển.
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Tiến Thành– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2019/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Quang Khanh, sinh năm 1996 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Chiến Thắng, xã Hoa Nam, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Khuynh, sinh năm 1974 và bà Đào Thị Cúc, sinh năm 1977; có vợ Đào Thị Hồng Mỹ, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2015 đến năm 2016, Khanh tham gia nghĩa vụ quân sự, sau đó xuất ngũ về địa phương lao động tự do; bị tạm giữ từ ngày 30/6/2019 đến ngày 03/7/2019 chuyển tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

***** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:** Anh Bùi Văn Thắng, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn An Bài, xã Hoa Lư, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

***** *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Hưng, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Liên Minh, xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

2. Anh Lương Văn Nam, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Liên Minh, xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 ngày ngày 30/6/2019, tại trục đường thôn Liên Minh, xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công

an xã Minh Tân bắt quả tang Bùi Quang Khanh có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc của Khanh 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, kích thước (5x8) cm, bên trong có chứa 02 gói nhỏ bằng túi nilon màu trắng có viền màu xanh, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt, kích thước mỗi gói (1x1)cm. Quản lý của Khanh 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B3-276.67, nhãn hiệu Honda; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu sam sung đã cũ.

Quá trình điều tra Khanh khai: Khanh là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine thường gọi là ma túy đá. Trưa ngày 30/6/2019, Khanh đi xe mô tô biển kiểm soát 17B3-276.67, nhãn hiệu Honda đi từ nhà đến nhà Bùi Duy Thắng chơi và ăn cơm trưa cùng với Thắng (Thắng cũng là người sử dụng ma túy), lúc này nhà Thắng chỉ có một mình Thắng ở nhà. Sau khi ăn cơm xong, Thắng bảo Khanh "Mày đi lấy đồ về để anh em mình dùng", Khanh hiểu ý Thắng bảo đi lấy ma túy đá về cùng sử dụng nên Khanh hỏi lại Thắng "Thế lấy ở đâu, lấy của ai", Thắng trả lời "Em cứ lên khu vực đèn xanh, đèn đỏ (đèn tín hiệu giao thông), gần cầu Đình Thượng sẽ có người đưa; người đó là nam thanh niên khoảng 30 tuổi, cao khoảng một mét bảy, gầy, nước da trắng", Khanh hỏi tiếp Anh ơi tiền đâu", Thắng bảo: "Cứ lên đấy lấy, tiền đưa rồi". Khanh điều khiển xe mô tô của Khanh đi từ nhà Thắng ra Quốc lộ 39A địa phận xã Minh Tân và điều khiển xe rẽ sang bên phải đường Quốc lộ theo chiều Đông Hưng đi Hưng Hà, khi còn cách đèn tín hiệu giao thông khoảng hơn 10 mét thì gặp được người nam thanh niên có đặc điểm như Thắng mô tả đang đứng trên vỉa hè, giáp lòng đường. Khanh liền hỏi: "Anh là người quen của anh Thắng à, em lấy đồ cho anh Thắng", người thanh niên đó gật đầu và nói: "đi vào đây". Người này điều khiển xe đạp điện đi trước, Khanh đi theo sau rẽ vào ngõ nhỏ bên phải theo chiều đi về hướng cầu Đình Thượng, cây cầu giáp ranh giữa xã Minh Tân với xã Lô Giang, đi gần đến cầu, cách Quốc lộ 39 khoảng 50 mét thì người này dừng xe lại và đưa cho Khanh 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ, bên trong có 02 túi nilon nhỏ màu trắng có viền màu xanh. Nhận được ma túy, Khanh cất vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc và quay xe lại đi theo lối cũ để về nhà Thắng, nhưng Khanh vừa đi được khoảng 30 đến 40 mét thì bị Lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 303/KLGĐ - PC09 ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,3570 gam *(Không phẩy ba nghìn năm trăm bảy mươi gam).*

Bản cáo trạng số 66/CT-VKSĐH ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Bùi Quang Khanh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 303/KLGĐ-PC09 ngày 01/7/2019.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 12 giờ 40 phút ngày 30/6/2019; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 303/KLGĐ-PC09 ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Văn Thắng; lời khai người chứng kiến là ông Nguyễn Ngọc Hưng và anh Lương Văn Nam; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bùi Quang Khanh là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện việc tàng trữ trái phép trên người 0,3570 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bùi Quang Khanh đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

…

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Số ma túy thu giữ của Khanh là vật phẩm cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 17B3-276.67, nhãn hiệu Honda mang tên Bùi Quang Khanh là tài sản chung của gia đình Khanh; khi Khanh sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy, bố mẹ và vợ Khanh đều không biết. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung thu giữ của Khanh, không liên quan đến việc Khanh phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại xe và điện thoại cho Khanh là đúng pháp luật.

[7] Mặc dù bị cáo khai nguồn gốc số ma túy mà bị cáo tàng trữ bị Công an bắt quả tang là do Bùi Duy Thắng nhờ bị cáo đi lấy hộ ma túy tại xã Minh Tân để mang về nhà Thắng sử dụng chung. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Thắng và tiến hành đối chất giữa bị cáo và Thắng nhưng Thắng không thừa nhận, ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý Thắng.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi ở khu vực thôn Liên Minh, xã Minh Tân, bị cáo khai là người đưa ma túy cho bị cáo, bị cáo gặp lần đầu, không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ của người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang Khanh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Quang Khanh 01 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine thu của Bùi Quang Khanh được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 303/KLGĐ-PC09 ngày 01/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông hưng ngày 04/9/2019).

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả lại cho Bùi Quang Khanh 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B3-276.67, nhãn hiệu Honda và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Bùi Quang Khanh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND H.Đông Hưng;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS H.Đông Hưng;*
- *Công an H.Đông Hưng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung